

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày 19 - 4 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Liệu, ông Bùi Thế Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lữ Văn C - Tên gọi khác: không; Sinh ngày 24 tháng 11 năm 2000 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản X, xã ĐP, huyện CC, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn Mày, sinh năm 1978 và bà Lương Thị Quyết, sinh năm 1979; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 20/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “hủy hoại tài sản”. Bị cáo hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế Kỷ – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An.

- Người bị hại:

Chị Lương Thị H, sinh năm 1989 – Có mặt.

Địa chỉ: Bản NĐ, xã MĐ, huyện CC, tỉnh NA.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vi Quốc D, sinh năm 1994 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Đ, xã BC, huyện CC, tỉnh NA.

2. Anh Nguyễn La M, sinh năm 1995 – Có mặt.

Địa chỉ: Bản X, xã ĐP, huyện CC, tỉnh NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 12/12/2021, Lữ Văn C đi bộ từ Bản X, xã ĐP, huyện CC, tỉnh NA xuống Bản NĐ, xã MĐ, huyện CC, tỉnh NA để chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày C phát hiện có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE RSX; màu sơn: vàng đen, mang biển kiểm soát: 37C1-095.73 đang dựng ở trước sân nhà của chị Lương Thị H. C này sinh ý định lấy trộm chiếc xe để bán lấy tiền. Quan sát xung quanh không thấy ai, Lữ Văn C đi đến gần chiếc xe mô tô và phát hiện chìa khóa xe đang cắm tại ổ khóa điện, C liền dắt bộ xe qua đường cách nhà của chị Hồng khoảng 20m, rồi C mở cốp xe ra thì phát hiện một số giấy tờ là: 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lương Văn An, 01 Căn cước công dân, 01 Chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm Y tế đều mang tên Lương Thị H; 01 bảo hiểm xe mô tô mang tên Lương Văn An, 01 bảo hiểm mô tô và đăng ký xe mang tên Vi Văn S; 02 thẻ bảo hiểm Y tế mang tên Lương Đỗ Như Q, Ngân Chí Th. Kiểm tra xong C để nguyên các giấy tờ trên trong cốp xe và bật khóa nổ máy điều khiển xe chạy theo hướng đường liên xã Đôn Phục đi Bình Chuẩn. Đến 22 giờ cùng ngày, khi đi đến bản Hồng Điện, xã Đôn Phục, C gặp anh Nguyễn La M, người cùng bản với C. Lúc này C rủ anh M đi lên xã Bình Chuẩn. Trên đường đi C có nói với anh M “Có quen ai không cầm hộ cái xe này 3.000.000 đồng” nghe vậy anh M hỏi “Xe có giấy tờ gì không”, C trả lời “Xe có đầy đủ giấy tờ ở trong cốp xe”. Khi đi đến bản Quê, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, C và anh M ngồi chơi giữa đường được một lúc sau C cùng anh M quay lại bản Hồng Điện, xã Đôn Phục ngồi chơi trên đường qua đêm. Đến khoảng 07 giờ, ngày 13/12/2021, C tiếp tục chở anh M đến bản Tông, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An C dừng xe lại và giao xe và các giấy tờ có trong xe cho anh M đưa đi cầm, còn C ngồi chờ bên đường. Sau khi C giao xe, Nguyễn La M đi xe đến nhà anh Vi Quốc D và tại đây Minh đã làm giấy tờ bán xe cho anh D với giá 3.200.000 đồng. Minh mới nhận được số tiền 3.000.000 đồng, còn 200.000 đồng đặt lại cho anh D làm tin. Sau khi bán xe và lấy tiền xong, đến khoảng 12 giờ cùng ngày Nguyễn La M đi đến đưa tiền cho Lữ Văn C 3.000.000 đồng thì C cho anh M 1.000.000 đồng, còn C giữ 2.000.000 đồng. Sau đó Minh quay lại xã Bình Chuẩn, còn C thuê xe lại đi về nhà trông keo thuê trong rừng. Số tiền bán xe C đã tiêu xài hết.

Ngày 13/12/2021, chị Lương Thị H đến Công an xã Mậu Đức, huyện Con Cuông trình báo về việc bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX màu sơn vàng đen, mang Biển kiểm soát 37C1-095.73.

Cùng ngày 13/12/2021 anh Vi Quốc D đưa chiếc xe mô tô mà anh mua của Nguyễn La M giao nộp cho Công an xã Mậu Đức, huyện Con Cuông.

Ngày 15/12/2021, Công an xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An chuyển toàn bộ tài liệu cùng vật chứng của vụ án đến Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Con Cuông để xử lý theo thẩm quyền.

Đến ngày 20/01/2022, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên C đã đến Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đầu thú.

Tại bản kết luận định giá số 24/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 18/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu sơn vàng đen, số máy: JA31E035486, số khung: 311XEY187391, mang biển kiểm soát: 37C1-095.73, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm bị mất trộm có giá là: 10.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 15/CT-VKS-CC ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Lữ Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lữ Văn C từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, miễn tiền án phí cho bị cáo; Anh M bồi thường cho anh D số tiền 3.000.000đồng, anh M phải chịu án phí DSST theo quy định.
- Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Qua nghiên cứu hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, nên tôi không tranh luận về phần tội danh mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, miễn hình phạt bổ sung, miễn tiền án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn

theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lữ Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 21 giờ ngày 12/12/2021, tại nhà của chị Lương Thị H ở Bản NĐ, xã MĐ, huyện CC, tỉnh NA, Lữ Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn vàng đen, biển kiểm soát: 37C1-095.73 của chị Lương Thị H. Chiếc xe có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng. Mục đích chiếm đoạt tài sản của bị cáo là để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật đã ra đầu thú. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, tài sản riêng không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được nhận lại toàn bộ tài sản, nay không yêu cầu gì nên miễn xét; đối với anh Vi Quốc D yêu cầu tòa buộc anh Nguyễn La M bồi thường cho anh số tiền cầm cố chiếc xe máy là 3.000.000đ. Xét yêu cầu của anh D là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được chấp nhận; Anh Nguyễn La M phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lữ Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lữ Văn C 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án.

Về dân sự: Áp dụng Điều 585, Điều 587, Điều 589 của BLDS buộc Nguyễn La M phải bồi thường cho anh Vi Quốc D số tiền 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lữ Văn C; anh Nguyễn La M phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Văn Bảo